

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HS-PT
Ngày 26 tháng 8 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh

Các Thẩm phán:

- Ông Trần Anh Khoa

- Bà Lâm Vương Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Bai – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo Trần B.Y, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2022/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần B.Y, sinh năm: 1998, tại Khánh Hòa; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn ĐN, xã ĐL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần TB và bà Hà Thị Ng; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 15/8/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 136/2016/HSPT; chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018 và đã nộp đủ án phí vào ngày 10/3/2017;

- Ngày 14/12/2021, bị Công an huyện Vạn Ninh xử phạt vi phạm hành chính với tổng mức tiền phạt là 1.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 69/QĐ-XPVPHC;

- Ngày 08/6/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 62/2022/HS-PT.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 03 tháng 11 năm 2021; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/8/2021, Trần B.Y đi bộ một mình trên đường bê tông thuộc thôn TN 2, xã ĐL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa thì thấy xe mô tô 79V1 - 005.43 của anh Nguyễn CD đang dựng trên lề đường, còn cầm chìa khóa trong ổ khóa nguồn của xe, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. B.Y lén lút tiếp cận, trộm cắp xe này rồi điều khiển xe vào thị trấn VG theo đường Quốc lộ 1A để tìm người tiêu thụ. Khi điều khiển xe đến thôn CM, xã VT, huyện VN thì B.Y gặp Nguyễn CTr là bạn ở xã ĐL đang đi bộ trên đường nên dừng xe lại để nói chuyện. Biết B.Y vào thị trấn VG nên Tr xin đi theo vào ngã tư CD ở TB. Khi đến ngã tư CD thì Tr xuống xe, đi tìm mua ma túy để sử dụng nhưng không có ai bán nên Tr quay về lại xã ĐL. Sau khi Tr xuống xe, B.Y một mình điều khiển xe vào thị trấn VG. Khi đến ngã 5 thị trấn VG thì B.Y gặp một người thanh niên tên thường gọi là H (chưa rõ lai lịch) đang đứng bên lề đường. Do biết H. là người nghiện ma túy nên B.Y rủ H cùng đi mua ma túy để sử dụng và đã dùng xe 79V1 -005.43 để chở H đi. Khi chở H đến đoạn đường phía sau nhà thờ VG thì B.Y dùng xe lại và đưa cho H 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cùng với xe mô tô để H đi mua ma túy về sử dụng chung. H cầm tiền và điều khiển xe mô tô 79V1 - 005.43 do B.Y đưa để đi mua ma túy, còn B.Y đứng ở đây. Hơn một giờ không thấy H quay lại, B.Y nghĩ là H đã lấy tiền và xe bỏ đi không trở lại nên tự đón xe quay về ĐL.

Đối với xe mô tô 79V1 - 005.43, do chưa xác định được lai lịch của tên “H” nên chưa thu hồi được và Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2022/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Trần B.Y

Xử phạt: Bị cáo Trần B.Y 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số: 62/2022/HSPT ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã bị cáo là ngày 03 tháng 11 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19 tháng 6 năm 2022, bị cáo Trần B.Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm vì: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm với bị cáo không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trần B.Y kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần B.Y thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã xác định: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 18/8/2021, tại khu vực đường bê tông thôn TN 2, xã ĐL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa, Trần B.Y đã có hành vi trộm cắp xe mô tô 79V1 - 005.43 của vợ chồng ông Nguyễn CD và bà Ngô KC có trị giá tài sản bị trộm cắp là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng.

[2.2] Về hình phạt: Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm xử phạt với bị cáo là nặng. Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu; sau khi phạm tội không có biện pháp bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại nên mức án 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm với bị cáo không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngợi, đã có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần B.Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần B.Y.

Xử phạt bị cáo Trần B.Y 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 62/2022/HSPT ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt truy nã bị cáo là ngày 03 tháng 11 năm 2021.

2. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần B.Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Vạn Ninh;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự H. Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh

